

Bản án số: 37/2023/HS-ST
Ngày: 07 - 4 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Trường Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồng Minh và ông Bùi Thanh Nhiên

Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Thảo - Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên toà: Ông Đặng Quốc Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2023/HSST ngày 06 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. DƯ TIẾN M, sinh năm 1995. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: không. Nơi cư trú: tổ 02, phường TN, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Chỗ ở: tổ 07, phường TL, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Có bố là Dư Tiến H và mẹ là Nguyễn Thị Bích L; Có vợ là Nguyễn Thị Bảo Y và 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2017; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ 17/11/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hòa Bình, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2. LÊ THANH T, sinh năm 1985. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Nơi cư trú: tổ 07, phường HN, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Có bố là Lê Xuân M và mẹ là Lê Thị Th; Có vợ là Hoàng Thị H và 01 con sinh năm 2013; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ 17/11/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hòa Bình, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong quá trình làm việc tại khu vực cầu Tân Đệ thuộc huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Dư Tiến **M** có quen biết một người đàn ông tên là **N** (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể). Ngày 10/11/2022 **N** cho **M** 01 gói nilon bên trong có chứa 4,5 viên nén là ma túy tổng hợp. **M** đã cất giấu gói ma túy trên và đến ngày 13/11/2022 thì đem gói ma túy này về cất giấu tại nơi ở của mình tại thành phố Hòa Bình. Đến khoảng 19 giờ ngày 17/11/2022 do muốn sử dụng chất ma túy nên **M** gọi điện thoại rủ Lê Thanh **T** cùng sử dụng ma túy. Khoảng 22 giờ cùng ngày **T** đi xe ô tô từ Hà Nội về đến khu vực siêu thị Vincom thuộc tổ 09, phường Đồng Tiến, TP Hòa Bình để sạc điện cho xe ô tô, sau đó **T** gọi điện cho **M** thông báo là đã về đến thành phố Hòa Bình. **M** cất giấu gói ma túy trong người, cầm theo bật lửa gas rồi nhờ Nguyễn Văn **Đ** lấy xe điện chở ra chỗ **T** đợi, trên đường đi **M** vào một cửa hàng bán tạp hóa ven đường mua một mảnh giấy bạc để sử dụng ma túy. Khi đến khu vực siêu thị Vincom cả ba ngồi uống nước, sau đó **Đ** đi mua ly cà phê. Biết **M** có ma túy **T** lấy 01 vỏ chai nước Sting đã uống hết dùng điều thuốc đang hút đục một lỗ trên thân chai nước để làm dụng cụ sử dụng ma túy cho bản thân nhưng chai nước bị hỏng, không sử dụng được nên **M** nói với **T** để em về lấy “đồ nghề” tức là dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó **M** đi về chỗ ở cầm theo 01 vỏ hộp sữa hiệu TH True Milk, trên thân có gắn hai ống hút bằng nhựa mang đến. Có dụng cụ sử dụng **M** đưa cho **T** gói ma túy. **T** lấy từ trong gói ra một nửa viên ma túy, số ma túy còn lại **T** để dưới gờ giảm tốc trên đường rồi dùng chân phải dẫm lên để che giấu. **T** lấy giấy bạc cho một nửa viên ma túy lên trên để đốt nóng rồi sử dụng bằng cách hút qua ống hút gắn ở hộp sữa. Lúc này do ở ngoài đường nên **M** sợ bị phát hiện nên không dám sử dụng ma túy và đứng cách xa chỗ **T** đang sử dụng khoảng 4-5m, còn **Đ** sau khi mua cà phê về cũng đứng cùng **M** nói chuyện và không biết việc **T** và **M** sử dụng ma túy. Khi **T** đang sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác Công an phường Đồng Tiến, TP Hòa Bình phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại kết luận giám định số: 335/KL-KTHS ngày 25/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: *Bốn viên nén màu hồng trong phong bì niêm phong một mặt có ghi tên Dư Tiến **M**, sinh năm 1995, HKTT: tổ 01, phường TN, thành phố Hòa Bình, Hòa Bình gửi giám định có tổng khối lượng 0,37g là ma túy, loại Methamphetamine.*

Kết quả xét nghiệm ngày 18/11/2022 của Lê Thanh **T** dương tính với chất ma túy.

Cáo trạng số: 25/CT-VKS ngày 06/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố: Dư Tiến **M** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Truy tố Lê Thanh **T** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo **Dư Tiến M** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tuyên bố bị cáo **Lê Thanh T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt **Dư Tiến M** từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 24 đến 30 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội là 39 đến 48 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt **Lê Thanh T** từ 13 đến 16 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng các bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân và xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP Hòa Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân TP Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi các bị cáo đã thực hiện:

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu được, kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ đã thu giữ, nên có căn cứ xác định: Ngày 17/11/2022 **Dư Tiến M** đã có hành vi tổ chức cho **Lê Thanh T** sử dụng trái phép chất ma túy (loại Methamphetamine) tại khu vực siêu thị Vincom thuộc tổ 09, phường Đồng Tiến, TP Hòa Bình. Đồng thời bị cáo **M** và bị cáo **T** còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,37g ma túy, loại Methamphetamine, đây là số ma túy bị cáo **M** đã đưa cho bị cáo **T** để sử dụng và được **T** cất giấu tại gờ giảm tốc và dầm chân lên khi bị bắt quả tang.

Hành vi của các bị cáo là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn,

đây còn là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua, tàng trữ, chế biến ma túy để cùng nhau sử dụng bị nghiêm cấm nhưng do coi thường pháp luật, nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân mình nên vẫn cố tình thực hiện. Cáo trạng truy tố các bị cáo Dư Tiến **M** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Truy tố Lê Thanh **T** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện cần áp dụng hình phạt tù tương xứng, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới để cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Về vị trí, vai trò của từng bị cáo trong vụ án:

Vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn. Bị cáo Dư Tiến **M** là người khởi xướng và cũng là người cung cấp ma túy cùng công cụ để sử dụng ma túy nên phải chịu trách nhiệm chính. Bị cáo Lê Thanh **T** là người trực tiếp sử dụng ma túy và dùng chân dẫm lên gói ma túy còn lại để cất giấu nên phải chịu trách nhiệm sau bị cáo **M** là phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân người phạm tội:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân: Bị cáo **M** là người có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự. Bị cáo **T** có nhân thân xấu, cụ thể: năm 2006 bị cáo bị Công an thị xã Hòa Bình xử phạt cảnh cáo về hành vi cố ý gây thương tích; Năm 2011 và 2014 đã bị Công an thành phố Hòa Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc; Ngày 28/01/2019 tại bản án số 14/2019/HS-ST bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Các tiền án, tiền sự trên của bị cáo **T** đều đã được xóa án tích.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Riêng đối với bị cáo **M** có ông ngoại và bà ngoại là người có công với cách mạng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, được áp dụng khi quyết định hình phạt đối với từng bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có việc làm, thu nhập nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung.

[6] Về nguồn gốc ma túy: Đối với người đàn ông tên **N** đã cho bị cáo **M** ma túy. Hiện Cơ quan cảnh sát điều tra chưa xác minh làm rõ được nên Tòa không xem xét giải quyết.

[7] Về hành vi của những cá nhân khác trong vụ án: Đối với Nguyễn Văn **Đ** quá trình điều tra xác định **Đ** không liên quan đến các hành vi chuẩn bị cho việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ ma túy nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với các vật chứng là mẫu ma túy được hoàn lại sau giám định; 01 tờ giấy bạc; 01 bật lửa gas; 01 vỏ hộp sữa có gắn 02 ống hút; 01 vỏ chai nhựa màu trắng đều là đối tượng, công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen của Lê Thanh **T**, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám của Dư Tiến **M**. HĐXX xét thấy các bị cáo đã sử dụng điện thoại trên để liên lạc, tổ chức việc sử dụng ma túy. Đây là những phương tiện phạm tội vẫn còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu phát mai sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 03 sim điện thoại Viettel và Mobifone được thu giữ bên trong máy điện thoại của bị cáo **M**, bị cáo **T**, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Dư Tiến **M** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tuyên bố bị cáo Lê Thanh **T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 55; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Dư Tiến **M** 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 24 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội là 39 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 17/11/2022.

3. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Lê Thanh **T** 13 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 17/11/2022.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng hoàn trả sau giám định một mặt có ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ: Dư Tiến **M** và Lê Thanh **T** – Có hành vi phạm tội về ma túy. Xảy ra ngày 17/11/2022. Tại phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình”. Mép dán niêm phong có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, được bảo quản nguyên vẹn.

- Tịch thu tiêu hủy 01 hộp niêm phong vật chứng hoàn trả sau giám định một mặt có ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ: Dư Tiến **M**, Lê Thanh **T** và Nguyễn Văn **D** – Có hành vi phạm tội về ma túy. Xảy ra ngày 17/11/2022. Tại phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình”. Mép dán niêm phong có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, được bảo quản nguyên vẹn.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, số Imel 1: 354803113358930, số Imel 2: 354804113358938, đã qua sử dụng thu giữ của Lê Thanh **T**; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xám, số Imel: 353905103872233, mặt lưng có vết rạn nứt thu giữ của Dư Tiến **M**.

- Tịch thu tiêu hủy 02 sim gồm: 01 sim Viettel, 01 sim Mobifone đã qua sử dụng, trong điện thoại của Lê Thanh **T**.

- Tịch thu tiêu hủy 01 sim Mobifone đã qua sử dụng, trong điện thoại của Dư Tiến **M**.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình theo biên bản giao nhận vật chứng số 53/BB ngày 05/4/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hòa Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình).

5. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Mỗi bị cáo Dư Tiến **M** và Lê Thanh **T** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND thành phố Hòa Bình;
- Công an thành phố Hòa Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đinh Trường Sơn